

Bản án số: 130/2022/HS-ST
Ngày 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Lý.

Ông Lương Thanh Nhân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Đức T, sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Đức K (đã chết) và bà Nguyễn TK (đã chết); bị cáo có vợ là Vũ Đặng HT, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Ngày 22/12/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 12.000.000 đồng về tội: “Đánh bạc” theo Bản án số 176/2010/HSST ngày 22/12/2010; bị cáo chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/7/2011, chấp hành xong hình phạt tiền ngày 01/6/2021; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương - vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 30/4/2021, Lê Đức T và Nguyễn Hữu N đến quán cà phê ông Tăng để uống nước thì gặp nhau. N thấy trong quán có sẵn bộ Cờ cá ngựa và rủ T đánh bạc dưới hình thức Cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền. Khi cả hai đang chơi thì Nguyễn Thành H chạy đến và tham gia cùng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an phường HL, thị xã Bến Cát kiểm tra hành chính, phát hiện Lê Đức T, Nguyễn Thành H và Nguyễn Hữu N đang đánh bạc thắng thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền trên chiếu bạc: 930.000 đồng.
- 01 bộ Cờ cá ngựa, gồm: 01 bàn cờ, 16 quân Cờ cá ngựa và 02 hột xí ngầu.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- Lê Đức T mang theo 320.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an kiểm tra thì T thắng 360.000 đồng, bị thu giữ 680.000 đồng.
- Nguyễn Thành H mang theo 310.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an kiểm tra thì H thua 160.000 đồng, bị thu giữ 150.000 đồng.
- Nguyễn Hữu N mang theo 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an kiểm tra thì N thua 200.000 đồng, bị thu giữ 100.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Lê Đức T, Nguyễn Thành H và Nguyễn Hữu N sử dụng vào mục đích đánh bạc là 930.000 đồng.

Ngày 21/5/2021, Công an phường HL đã áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính, phạt Nguyễn Thành H, Nguyễn Hữu N mỗi người số tiền 1.500.000 đồng do không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 07/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Đức T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Đức T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 36, khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung đối với bị cáo T từ 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 930.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 01 bộ Cờ cá ngựa và 02 hột xí ngầu.

Nguyễn Thành H và Nguyễn Hữu N vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra H và N không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 16 giờ đến 17 giờ ngày 30/4/2021, tại quán cà phê ông Tùng thuộc khu phố AH, phường HL, thị xã Bến Cát, bị cáo Lê Đức T cùng Nguyễn Thành H, Nguyễn Hữu N có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi Cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 930.000 đồng.

Bị cáo T đánh bạc thắng thua bằng tiền với số tiền dùng để đánh bạc là 930.000 đồng (chín trăm ba mươi nghìn đồng), mặc dù số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ 5.000.000 đồng (định lượng đủ để cấu thành tội đánh bạc) nhưng trước đó vào ngày 22/12/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương xử phạt 12.000.000 đồng về tội: “Đánh bạc”, theo Bản án số 176/2010/HSST ngày 22/12/2010. Đến ngày 01/6/2021, bị cáo mới chấp hành xong toàn bộ bản án số 176/2010/HSST. Như vậy, bị cáo T đã bị kết

án về tội: “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền lần này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét mục đích, động cơ phạm tội của bị cáo là vì lòng tham, tư lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 07/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, lần phạm tội này cần xem xét xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và đủ sức đề răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, hiện có việc làm ổn định nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo để giám sát, giáo dục. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ được quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Đồng thời, mặc dù bị cáo có công việc làm và thu nhập ổn định nhưng do đã áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc đề nghị xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của Nguyễn Thành H, Nguyễn Hữu N chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự. Ngày 21/5/2021 Công an phường HL đã áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính, phạt mỗi người số tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với bộ Cờ cá ngựa và 02 hột xí ngầu đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 930.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là tiền dùng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Đức T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Đức T số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Lê Đức T cho Ủy ban nhân dân phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ Cờ cá ngựa và 02 hột xí ngầu;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc là 930.000 đồng (chín trăm ba mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/7/2022 tại Kho bạc Nhà nước Bến Cát).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga

